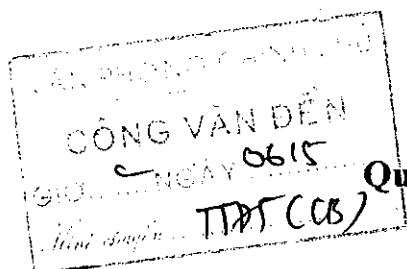
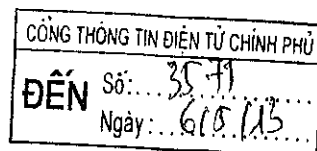


Số: **04** /2013/TTLT-BXD-BTC

Hà Nội, ngày **22** tháng **4** năm 2013



THÔNG TƯ LIÊN TỊCH



**Quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị nội thất cơ bản
nhà ở công vụ của Chính phủ**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch Quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị nội thất cơ bản nhà ở công vụ của Chính phủ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Thông tư này quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị nội thất cơ bản nhà ở công vụ của Chính phủ, phục vụ cho cán bộ lãnh đạo các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương.

Điều 2. Nguyên tắc và trang bị nội thất cơ bản cho nhà ở công vụ

1. Nguyên tắc

a) Thực hiện trang bị nội thất cơ bản nhà ở công vụ đối với trường hợp mua căn hộ chưa có trang thiết bị nội thất để bố trí làm nhà ở công vụ. Đối với căn hộ khi mua đã có trang bị nội thất cơ bản thì không được trang bị thay thế, chỉ được trang bị bổ sung những trang thiết bị còn thiếu so với quy định tại khoản 2 Điều này.

b) Thiết bị, vật dụng nội thất nhà ở công vụ được trang bị phải có niên hạn sử dụng tối thiểu 5 năm.

2. Trang bị nội thất cơ bản cho nhà ở công vụ

Trang bị nội thất cơ bản cho nhà ở công vụ cụ thể như sau:

a) Phòng khách: bộ sofa giả da, máy điều hòa nhiệt độ, kệ ti vi, bộ bàn ghế làm việc (nếu cần) phù hợp với thiết kế phòng khách;

b) Phòng bếp: bộ bàn ăn, tủ lạnh, tủ bếp (đồng bộ), bộ bếp ga và máy hút mùi;

c) Phòng ngủ: máy điều hòa nhiệt độ, tủ đựng gỗ hai buồng, giường đệm có kích thước phù hợp với không gian và diện tích phòng, thuận tiện cho việc sử dụng;

d) Phòng WC chung: máy giặt, bình nóng lạnh;

đ) Phòng WC riêng: bình nóng lạnh.

3. Việc lựa chọn trang thiết bị nội thất để trang bị phải phù hợp với công năng, diện tích, không gian của từng phòng trong căn hộ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức kinh phí trang bị nội thất cơ bản cho nhà ở công vụ

1. Mức kinh phí tối đa trang bị nội thất cơ bản cho nhà ở công vụ (đã bao gồm chi phí lắp đặt và phụ kiện đồng bộ kèm theo) như sau:

a) Loại nhà ở công vụ có 01 phòng ngủ, 01 phòng khách mức kinh phí tối đa là 120 triệu đồng.

b) Loại nhà ở công vụ có 02 phòng ngủ, 01 phòng khách mức kinh phí tối đa là 160 triệu đồng.

c) Loại nhà ở công vụ có 03 phòng ngủ, 01 phòng khách mức kinh phí tối đa là 180 triệu đồng.

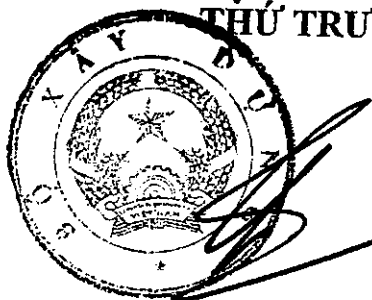
2. Khi giá cả thị trường trang thiết bị nội thất cơ bản có biến động tăng trên 20% so với định mức kinh phí tối đa quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ Xây dựng xem xét, quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài chính.

3. Việc sử dụng kinh phí để mua sắm trang thiết bị nội thất cơ bản nhà ở công vụ của Chính phủ phải được lập dự toán, thực hiện dự toán và quyết toán theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước. Việc mua sắm thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

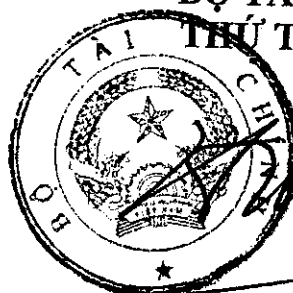
Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2013./. *RL*

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ XÂY DỰNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Trần Nam

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Chí

Nơi nhận: *g*

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Sở Xây dựng, Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Website Bộ Xây dựng; Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính.

